

Số: 84 /KH-CDCT

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí của Công đoàn Công Thương Việt Nam năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 169/KH-TLĐ ngày 12/02/2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam năm 2022, Công đoàn Công Thương Việt Nam xây dựng kế hoạch triển khai các nội dung công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện tốt nhiệm vụ của tổ chức công đoàn Việt Nam về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong năm 2022; phát huy những ưu điểm, khắc phục những hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí của tổ chức Công đoàn Việt Nam.
- Tiếp tục thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp về công tác phòng, chống, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí (PCTNTCLP); nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đoàn viên công đoàn và người lao; tạo sự chuyển biến tích cực và thống nhất về nhận thức của các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong Công đoàn Công Thương Việt Nam về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai kế hoạch phải đảm bảo thực hiện đúng các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xác định rõ các mục đích, yêu cầu đặt ra trong công tác phòng, chống tham nhũng lãng phí của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- Thực hiện tốt các giải pháp PCTNLP gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó xác định phòng ngừa là chính; tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục về công tác PCTNLP gắn với việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn đẩy lùi và xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.
- Phát huy sự chủ động của tổ chức Công đoàn, bám sát thực tiễn, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí; bảo đảm đoàn kết, ổn định, tăng cường đồng thuận xã hội.

II. NỘI DUNG

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến và vận động cán bộ, đoàn viên công đoàn, công nhân viên chức lao động thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

- Công đoàn các cấp chủ trì, phối hợp, tuyên truyền, phổ biến và vận động cán bộ, đoàn viên, công nhân lao động thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Theo dõi phát hiện, tố giác các hành vi tham nhũng, lãng phí, những thiếu sót của cán bộ, công chức, viên chức. Kiến nghị thực hiện tốt cơ chế bảo vệ, tôn vinh và khen thưởng các tập thể, cá nhân tích cực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

- Lồng ghép nội dung tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao nhận thức, trách nhiệm và trình độ cho cán bộ công đoàn, đoàn viên về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong công tác PCTNTCLP.

- Chỉ đạo các cơ quan tuyên truyền của tổ chức công đoàn tiếp tục triển khai việc xây dựng chuyên trang, chuyên mục về công tác PCTNTCLP; phát huy vai trò trực tiếp phát hiện, đấu tranh với tham nhũng, tiêu cực, lãng phí thông qua các tin bài, phóng sự. Tăng cường tuyên truyền về các nội dung Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng liên quan đến PCTNTCLP; Luật phòng, chống tham nhũng (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn thi hành; các kết quả đạt được của Đảng và Nhà nước, Ban chỉ đạo Trung ương trong công tác PCTNTCLP; tuyên truyền, biểu dương những tổ chức, cá nhân có thành tích tốt trong công tác PCTNTCLP; nghiên cứu lý luận và thực tiễn về công tác PCTNTCLP.

2. Chủ động, tích cực tham gia xây dựng, phản biện xã hội nhằm góp phần hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; thực hiện hiệu quả công tác giám sát của tổ chức công đoàn

- Các cấp công đoàn nâng cao ý thức, trách nhiệm, năng lực và hiệu quả việc tham gia góp ý, phản biện xã hội đối với các dự thảo chính sách, pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, nhất là các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng lãng phí.

- Rà soát sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến công tác cán bộ, công tác quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công đoàn, hoạt động kinh tế công đoàn, nhằm hạn chế, khắc phục những thiếu sót, khuyết điểm dẫn đến tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; tham gia góp ý các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Công đoàn các cấp tăng cường các hoạt động giám sát đột xuất để góp phần phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; giám sát những vụ việc, lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, gây sách nhiễu, phiền hà đối với người lao động; nghiên cứu, xem xét văn bản đã có hiệu lực pháp luật liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

3. Chủ động nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, góp phần PCTNTCLP

- Ban Thường vụ, Ban Chấp hành công đoàn các cấp tổ chức các hoạt động giám sát đột xuất để phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi tham nhũng, lãng phí;

giám sát những vụ việc, lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, gây sách nhiễu, phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp; nghiên cứu, xem xét văn bản đã có hiệu lực pháp luật (giám sát văn bản) liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên; giám sát việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch, cải cách thủ tục hành chính.

- Giám sát việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở. Tiếp tục triển khai Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư về quy định giám sát của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên; Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị “ Về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền”; Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khóa XII về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú...và các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII liên quan đến cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ để thực hiện nhiệm vụ giám sát.

4. Tăng cường công tác kiểm tra quản lý sử dụng tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn, kiểm tra công tác cán bộ của công đoàn

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của ủy ban kiểm tra công đoàn, góp phần giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương; phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường công tác kiểm tra quản lý sử dụng tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế của công đoàn, đảm bảo hàng năm 50% trở lên công đoàn các cấp có kiểm tra tài chính cùng cấp, trong đó 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên kiểm tra tài chính cùng cấp.

- Ủy ban kiểm tra Công đoàn Công Thương Việt Nam phân đầu tổ chức kiểm tra ít nhất 20% công đoàn cấp dưới về tài chính, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức kiểm tra ít nhất 15% công đoàn cấp dưới về tài chính.

- Tăng cường thực hiện nhiệm vụ kiểm tra chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam, trong đó chú trọng kiểm tra công tác cán bộ, việc tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ đối với các lĩnh vực dễ dẫn đến tiêu cực, tham nhũng.

- Phát hiện các bất cập, sơ hở của các văn bản quy định hiện hành để kịp thời kiến nghị đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện, nhất là các quy định liên quan đến công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn.

5. Tổ chức tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh, tố cáo về tham nhũng, lãng phí, chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị về Công đoàn Công Thương Việt Nam. Trên cơ sở tiếp nhận các thông tin phản ánh, ý kiến về tham nhũng, lãng phí, kịp thời kiến nghị với các cơ quan có trách nhiệm giải quyết; theo dõi, giám sát quá trình giải quyết và công khai kết quả giải quyết theo quy định.

6. Đổi mới, nâng cao chất lượng tổ chức bộ máy, cán bộ và phương thức hoạt động của tổ chức công đoàn, để thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống Công đoàn Công Thương Việt Nam theo hướng phát huy vai trò chủ động, tích cực của mỗi đơn vị, các nhân trong hệ thống và tăng cường sự phối hợp thống nhất giữa các cấp công đoàn. Tập trung rà soát và làm tốt công tác cán bộ tránh để những người không đủ điều kiện vào trong hệ thống công đoàn.

7. Công đoàn các cấp chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

Phối hợp với các cơ quan báo chí tuyên truyền, vận động người lao động tham gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; kịp thời phản ánh về các hành vi, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí trong tổ chức công đoàn; trực tiếp phát hiện, đấu tranh với tham nhũng, lãng phí trong tổ chức công đoàn; trực tiếp phát hiện, đấu tranh với tham nhũng, lãng phí thông qua các tin, bài, phóng sự tuyên truyền, biểu dương những tổ chức, cá nhân có thành tích tốt trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

8. Đổi mới, nâng cao chất lượng tổ chức bộ máy, cán bộ và phương thức hoạt động của tổ chức công đoàn, để thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống Công đoàn Công Thương Việt Nam theo hướng phát huy vai trò chủ động, tích cực của mỗi đơn vị, cá nhân trong hệ thống và tăng cường sự phối hợp thống nhất giữa các cấp công đoàn. Tập trung rà soát và làm tốt công tác cán bộ để tránh những người không đủ điều kiện vào trong hệ thống công đoàn.

9. Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong Cơ quan Công đoàn Công Thương Việt Nam

- Triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí tại Cơ quan Công đoàn Công Thương Việt Nam, bảo đảm quản lý, sử dụng nguồn tài chính công đoàn hiệu quả, thiết thực đúng quy định. Tích cực tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức người lao động trong cơ quan tham gia tích cực vào công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung các văn bản, các quy định về phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, giám thủ tục và thời gian thực hiện các nhiệm vụ công tác. Thực hiện nghiêm các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng tại Cơ quan Công đoàn Công Thương Việt Nam.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc về tổ chức, cán bộ kiểm tra và hoạt động kiểm tra, giám sát đảm bảo đúng quy định Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết số 6b/NQ-TLĐ của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động ủy ban kiểm tra công đoàn.

2. Tiếp tục đổi mới phương pháp hoạt động ủy ban kiểm tra, tăng cường số lượng và chất lượng các cuộc kiểm tra; chú trọng kiểm tra, giám sát trong việc công khai tài chính công đoàn.

3. Tăng cường công tác giám sát, theo dõi giải quyết khiếu nại, tố cáo của cán bộ, đoàn viên, công nhân viên chức lao động.

4. Chủ động ngăn ngừa, phát hiện và kiểm tra kịp thời khi có dấu hiệu vi phạm, nhất là vi phạm trong quản lý, sử dụng tài chính công đoàn và công tác cán bộ của công đoàn.

5. Nghiêm túc thực hiện đúng quy định của Đảng, Nhà nước và Tổng Liên đoàn về xử lý kỷ luật và tổ chức thực hiện việc xử lý kỷ luật đối với tập thể, cá nhân có vi phạm kỷ luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thường trực Thường vụ và các Ban của Cơ quan Công đoàn Công Thương Việt Nam

1.1. Thường trực Thường vụ Công đoàn Công Thương Việt Nam

- Hướng dẫn các cấp công đoàn triển khai thực hiện tốt các nội dung về phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong hệ thống.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành các hoạt động giám sát và phản biện xã hội theo quy định của pháp luật nhằm phòng ngừa, ngăn chặn và đấu tranh với các hành vi tham nhũng, lãng phí.

- Lãnh đạo, chỉ đạo các ban, các đơn vị trực thuộc Công đoàn Công Thương Việt Nam thực hiện tốt các nội dung về phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

1.2. Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Công Thương Việt Nam

- Là cơ quan tiếp nhận và đề xuất xử lý các thông tin phản ánh, kiến nghị, tố giác của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về vấn đề phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí thông qua đơn thư...

- Phối hợp với các ban, tham mưu Thường trực Thường vụ Công đoàn Công Thương Việt Nam triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

1.3. Ban Tuyên giáo-Nữ Công

- Phổ biến, tuyên truyền kế hoạch về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Biên soạn, phát hành các tài liệu truyền truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

1.4. Ban Tổ chức-Kiểm tra

- Tham mưu Thường trực Thường vụ Công đoàn Công Thương Việt Nam rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy định về công tác tổ chức bộ máy và cán bộ nhằm đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện nghiêm túc các quy định về kê khai tài sản và thu nhập của cán bộ, công chức trong cơ quan và hệ thống tổ chức công đoàn.

- Tham mưu về công tác tổ chức bộ máy, cán bộ trong Cơ quan Công đoàn Công Thương Việt Nam.

1.5. Văn phòng

Tham mưu giúp Thường trực Thường vụ Công đoàn Công Thương Việt Nam rà soát, hoàn thiện các quy định về công tác sử dụng tài chính, tài sản công đoàn nhằm quản lý chặt chẽ và có hiệu quả nguồn tài chính công đoàn, trách thất thu, lãng phí tài chính công đoàn.

1.6. Các Ban khác của Công đoàn Công Thương Việt Nam

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của ban mình, chủ động tham mưu giúp Thường trực Thường vụ Công đoàn Công Thương Việt Nam thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

2. Đối với các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Công Thương Việt Nam

- Căn cứ vào kế hoạch này, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí năm 2022 và chỉ đạo hướng dẫn các cấp thực hiện.

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chương trình kế hoạch của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, của Công đoàn Công Thương Việt Nam về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí đến các cấp công đoàn.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan tuyên truyền vận động cán bộ, đoàn viên, công nhân viên chức lao động tham gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Kịp thời phản ánh về các hành vi, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí; trực tiếp phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các biểu hiện tham nhũng, lãng phí ở các cấp.

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình, các đơn vị triển khai nghiêm túc, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cơ sở và các ban của Công đoàn Công Thương Việt Nam thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ 6 tháng, báo cáo năm, gửi về Công đoàn Công Thương Việt Nam (qua Ủy ban Kiểm tra) để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Công đoàn Công Thương Việt Nam.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí năm 2022 của Công đoàn Công Thương Việt Nam. Đề nghị các ban, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Công Thương Việt Nam triển khai thực hiện. ✓

Nơi nhận:

- Tổng Liên đoàn LĐVN (b/c);
- Bộ Công Thương (b/c);
- Lãnh đạo CĐCTVN;
- Các Ban CĐCTVN;
- Công đoàn CTCS, CĐCS;
- Web: vuit.org.vn;
- Lưu: VP, UBKT ✓

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Trần Quang Huy

Số: 86 /CDCT-VP

V/v Quy định về tiêu chuẩn, định mức chi tiêu
trong các cơ quan Công đoàn

Hà Nội, ngày 14 tháng 03 năm 2022

**Kính gửi: Công đoàn cấp trên cơ sở, Công đoàn cơ sở trực thuộc
Công đoàn Công Thương Việt Nam**

Thực hiện Quyết định 4290/QĐ-TLĐ ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy định thu, chi, quản lý tài chính, tài sản tại công đoàn cơ sở.

Công đoàn Công Thương Việt Nam đề nghị Công đoàn cấp trên cơ sở trực thuộc Công đoàn Công Thương Việt Nam nghiên cứu triển khai, thực hiện.

(Gửi kèm: Sao y Quyết định 4290/QĐ-TLĐ ngày 01 tháng 3 năm 2022) *duy*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTV (để b/c)
- Lưu VP

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



**TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 4290/QĐ-TLĐ

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2022

CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VN
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 265.....
Ngày 08 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định thu, chi,
quản lý tài chính, tài sản tại công đoàn cơ sở**

ĐOÀN CHỦ TỊCH TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012;

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn;

Căn cứ Nghị quyết số 07b/NQ-TLĐ ngày 21/01/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam Khóa XI về công tác tài chính công đoàn trong tình hình mới và các quy định hiện hành khác của Nhà nước và Tổng Liên đoàn;

Theo đề nghị của Ban Tài chính Tổng Liên đoàn,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về thu, chi, quản lý tài chính, tài sản tại công đoàn cơ sở.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2022, thay thế Quyết định số 1910/QĐ-TLĐ ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở.

Điều 3. Các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, các cấp công đoàn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Dân vận TW;
- Văn phòng TW Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- UBXH, UBTC-NS của Quốc Hội;
- Các đ/c UV ĐCT TLĐ;
- Lưu: VT, TC.



QUY ĐỊNH

Về thu, chi, quản lý tài chính, tài sản tại công đoàn cơ sở
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4290/QĐ-TLĐ ngày 01 tháng 3 năm 2022
của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về thu, chi, quản lý tài chính, tài sản tại công đoàn cơ sở thuộc hệ thống Công đoàn Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng là công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

(Ban Công đoàn Quốc phòng và Công đoàn Công an Nhân dân thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an).

Điều 3. Nguyên tắc về thu, chi, quản lý tài chính, tài sản tại công đoàn cơ sở

1. Tài chính tại công đoàn cơ sở là một bộ phận của tài chính công đoàn, được sử dụng cho hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của công đoàn cơ sở theo quy định của Luật Công đoàn và Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

2. Căn cứ chế độ chi tiêu tài chính của Nhà nước, của Tổng Liên đoàn, nguồn tài chính công đoàn cơ sở được sử dụng và thực tế hoạt động công đoàn tại đơn vị, ban chấp hành công đoàn cơ sở ban hành Quy chế thu, chi, quản lý tài chính, tài sản công đoàn nội bộ để thực hiện.

3. Công đoàn cơ sở phải thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu theo phân cấp của Tổng Liên đoàn. Chi đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, thực hiện chế độ quản lý tài chính theo quy định của Nhà nước và quy định của Tổng Liên đoàn.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Nguồn thu tài chính công đoàn

1. Thu đoàn phí công đoàn

- Đoàn phí công đoàn do đoàn viên đóng.

- Phương thức thu đoàn phí công đoàn thực hiện theo Quyết định 1908/QĐ-TLĐ ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Tổng Liên đoàn quy định về quản lý tài chính, tài sản công đoàn, thu, phân phối nguồn thu và thưởng, phạt thu, nộp tài chính công đoàn.

2. Thu kinh phí công đoàn

- Kinh phí công đoàn do cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đóng theo quy định của Pháp luật và Quyết định của Tổng Liên đoàn.

- Phương thức thu kinh phí công đoàn thực hiện theo Quyết định 1908/QĐ-TLĐ ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Tổng Liên đoàn.

3. Thu khác

Nguồn thu khác thực hiện theo Khoản 4 Điều 26 Luật Công đoàn và theo Quyết định 1908/QĐ-TLĐ ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Tổng Liên đoàn, bao gồm:

- Kinh phí do cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cấp mua sắm phương tiện hoạt động công đoàn, hỗ trợ kinh phí hoạt động cho công đoàn cơ sở; kinh phí tổ chức các hoạt động phối hợp như: tổ chức phong trào thi đua, hoạt động văn hóa, thể thao, tham quan du lịch, khen thưởng, phúc lợi... của cán bộ, đoàn viên, công chức, viên chức, công nhân, lao động (sau đây gọi chung là đoàn viên công đoàn và người lao động) và một số hoạt động nhằm động viên, khen thưởng con đoàn viên công đoàn và người lao động; hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước cho công đoàn cơ sở.

- Thu từ hoạt động văn hóa, thể thao; nhượng bán, thanh lý tài sản; thu lãi tiền gửi, cổ tức; thu từ các hoạt động kinh tế, dịch vụ của công đoàn cơ sở...

Điều 5. Nguồn tài chính công đoàn cơ sở được sử dụng và phân bổ cho các khoản mục chi

1. Công đoàn cơ sở được sử dụng 75% số thu kinh phí công đoàn, 60% số thu đoàn phí công đoàn theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn và 100% tổng số thu khác của đơn vị theo quy định của pháp luật và Tổng Liên đoàn.

2. Phân bổ nguồn thu đoàn phí công đoàn công đoàn cơ sở được sử dụng cho các khoản, mục chi sau:

2.1. Chi lương, phụ cấp cán bộ công đoàn chuyên trách và phụ cấp cán bộ công đoàn tối đa 45% nguồn thu đoàn phí công đoàn cơ sở được sử dụng. Trong trường hợp thiếu, công đoàn cơ sở phải xem xét giảm đối tượng, mức chi phụ cấp cán bộ công đoàn cho phù hợp với nguồn tài chính được phân bổ.

2.2. Chi thăm hỏi đoàn viên công đoàn tối thiểu 40% nguồn thu đoàn phí công đoàn cơ sở được sử dụng.

2.3. Chi khác tối đa 15% nguồn thu đoàn phí công đoàn cơ sở được sử dụng.

3. Phân bổ nguồn thu kinh phí công đoàn cơ sở được sử dụng cho các khoản, mục chi sau:

3.1. Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đoàn viên và người lao động tối thiểu 60% nguồn thu kinh phí công đoàn cơ sở được sử dụng. Tại những đơn vị có quan hệ lao động phức tạp, công đoàn cơ sở dành tối thiểu 25% nguồn kinh phí của mục chi này để dự phòng cho hoạt động bảo vệ đoàn viên, người lao động; sau 2 năm liên kế không sử dụng có thể chuyển sang chi cho các nội dung thuộc mục chi này.

3.2. Chi tuyên truyền, vận động đoàn viên và người lao động tối đa 25% nguồn thu kinh phí công đoàn cơ sở được sử dụng.

3.3. Chi quản lý hành chính tối đa 15% nguồn thu kinh phí công đoàn cơ sở được sử dụng.

4. Các nội dung được quy định tỷ lệ chi tối đa nếu không chi hết bổ sung cho các nội dung chi có tỷ lệ tối thiểu (Mục 2.1, 2.3, 3.2, 3.3 nếu chi không hết được chi bổ sung cho mục 2.2, 3.1).

5. Nguồn thu khác: công đoàn cơ sở quyết định việc phân bổ cho các khoản mục chi, mức chi và đối tượng công đoàn cơ sở được phép bổ sung ngoài các đối tượng đã được quy định theo Điều 6 của Quyết định này.

Điều 6. Chi tài chính tại công đoàn cơ sở

1. Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đoàn viên và người lao động.

1.1. Chi hoạt động đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên công đoàn, người lao động:

- Chi các hoạt động tư vấn hỗ trợ công đoàn cơ sở tham gia với người sử dụng lao động xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động, đơn giá tiền lương, quy chế trả lương, thưởng; nội quy lao động, quy chế, thỏa thuận khác; thương lượng tập thể, ký kết, phổ biến và giám sát việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể; đối thoại với người sử dụng lao động để giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích của người lao động; tham gia xây dựng các chế

độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến quyền và lợi ích của đoàn viên công đoàn, người lao động; giám sát việc thực hiện pháp luật về lao động công đoàn.

- Chỉ các hoạt động tư vấn cho người lao động về pháp luật lao động, công đoàn, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và pháp luật khác có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

- Chỉ các hoạt động tư vấn bảo vệ cán bộ công đoàn cơ sở bị người sử dụng lao động phân biệt đối xử vì lý do thành lập, gia nhập hoặc hoạt động công đoàn.

- Chỉ các hoạt động khởi kiện, tham gia giải quyết tranh chấp lao động tập thể và tranh chấp lao động cá nhân.

- Chỉ các hoạt động giúp công đoàn cơ sở tổ chức, lãnh đạo đình công theo quy định của pháp luật.

- Chỉ các hoạt động phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường theo Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc trách nhiệm của tổ chức công đoàn.

- Chỉ các hoạt động tổ chức hội thảo chuyên đề về quan hệ lao động; các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, công đoàn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, an toàn vệ sinh lao động; tập huấn bồi dưỡng kiến thức cho người lao động về an toàn vệ sinh lao động.

1.2. Chi hỗ trợ du lịch, nghỉ dưỡng.

Phối hợp với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tham gia kinh phí để tổ chức cho đoàn viên công đoàn và người lao động đi du lịch, nghỉ dưỡng.

1.3. Chi thăm hỏi, trợ cấp.

a) Chi thăm hỏi đoàn viên công đoàn.

- Chi thăm hỏi đoàn viên công đoàn ốm đau, thai sản, tai nạn, gia đình có việc hiếu (cha, mẹ đẻ hoặc bên vợ, bên chồng; vợ; chồng; con) và việc hỉ, việc hiếu của đoàn viên công đoàn.

- Chi thăm hỏi, tặng quà cho đoàn viên nhân dịp lễ, tết...; ngày thành lập tổ chức Công đoàn 28/7; tặng quà sinh nhật cho đoàn viên công đoàn; tặng quà cho cán bộ công đoàn khi thôi không tham gia ban chấp hành công đoàn cơ sở.

b) Chi trợ cấp đoàn viên công đoàn và người lao động.

Chi trợ cấp cho đoàn viên công đoàn và người lao động gặp khó khăn do tai nạn lao động, tai nạn do rủi ro, bị ảnh hưởng do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, mắc bệnh hiểm nghèo, ảnh hưởng chất độc màu da cam gây tổn thất về sức khỏe hoặc tài sản.

Mức chi thăm hỏi, trợ cấp cho đoàn viên công đoàn và đối tượng không phải là đoàn viên công đoàn do công đoàn cơ sở quy định.

1.4. Chi động viên, khen thưởng

- Chi tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng cho cán bộ, đoàn viên công đoàn.

- Chi khen thưởng người lao động đạt thành tích xuất sắc trong công tác.

- Chi khen thưởng con của đoàn viên công đoàn và người lao động đạt thành tích tiêu biểu trong học tập và rèn luyện (giỏi, xuất sắc) tùy từng đơn vị, ban chấp hành công đoàn cơ sở ban hành quy định cụ thể về đối tượng con đoàn viên, người lao động được khen thưởng.

- Chi phối hợp tổ chức hoạt động nhân ngày Quốc tế thiếu nhi, Tết Trung thu.

- Chi khen thưởng hoạt động chuyên đề, khen thưởng công tác thu tài chính theo quy định của Tổng Liên đoàn.

1.5. Chi đào tạo

- Chi thù lao giảng viên, bồi dưỡng học viên, nước uống, tài liệu, thuê hội trường, trang thiết bị phục vụ lớp học và các khoản chi hành chính khác của các lớp bồi dưỡng tập huấn kỹ năng nghiệp vụ do công đoàn cơ sở tổ chức.

- Chi tiền mua tài liệu, tiền công tác phí cho đoàn viên công đoàn và người lao động do công đoàn cơ sở cử đi dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ.

- Chi phối hợp tổ chức học bổ túc văn hóa, kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động.

- Chi hỗ trợ cho nữ có con dưới 36 tháng tuổi được công đoàn cơ sở cử tham gia các lớp đào tạo, tập huấn.

2. Chi tuyên truyền, vận động đoàn viên và người lao động

2.1. Chi tuyên truyền, vận động.

- Chi mua sách, báo, tạp chí, ấn phẩm của tổ chức công đoàn như: Báo Lao động, Tạp chí Lao động và Công đoàn, Chuyên đề An toàn vệ sinh lao động và sách, ấn phẩm của Nhà Xuất bản Lao động... phục vụ cho công tác tuyên truyền, giáo dục của công đoàn cơ sở.

- Chi cho các hoạt động tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng, pháp luật chung và việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Chi tiền giấy, bút, thù lao cho các hoạt động tuyên truyền trên băng tin, phát thanh, báo tường, mạng thông tin của công đoàn cơ sở.

2.2. Chi phát triển đoàn viên công đoàn, thành lập công đoàn cơ sở, xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh.

- Chỉ tuyên truyền giới thiệu về tổ chức công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam; làm việc, trao đổi với người sử dụng lao động về hoạt động công đoàn, phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

- Chỉ bồi dưỡng làm ngoài giờ cho đoàn viên công đoàn, người lao động và cán bộ công đoàn trực tiếp gặp gỡ, tuyên truyền, vận động người lao động tham gia tổ chức công đoàn.

- Chỉ tổ chức kết nạp đoàn viên, thành lập ra mắt công đoàn cơ sở, khen thưởng cho các cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc vận động thành lập công đoàn cơ sở.

- Chỉ các hoạt động xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh; đánh giá phân loại đoàn viên; phân loại công đoàn bộ phận, tổ công đoàn; tổ chức bồi dưỡng cho công đoàn bộ phận, tổ công đoàn về hoạt động xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh, khen thưởng xây dựng công đoàn vững mạnh.

- Các nội dung chỉ phát triển đoàn viên công đoàn, thành lập công đoàn cơ sở, xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh công đoàn cấp trên đã chỉ thì công đoàn cấp dưới không thực hiện chỉ.

2.3. Chỉ tổ chức phong trào thi đua.

- Chỉ phối hợp tổ chức phát động thi đua; hội nghị sơ kết, tổng kết thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.

- Chỉ tổ chức gặp mặt, tuyên dương tập thể, cá nhân điển hình, tiên tiến trong các phong trào thi đua, các hoạt động chuyên đề của công đoàn.

- Chỉ tổ chức hội thi cán bộ công đoàn giỏi.

2.4. Chỉ tổ chức hoạt động văn hóa, thể thao.

- Chỉ hỗ trợ hoạt động phong trào xây dựng đơn vị văn hóa; phòng chống tệ nạn xã hội cho đoàn viên công đoàn và người lao động; chỉ hỗ trợ cho người lao động tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao; chỉ khen thưởng tổng kết hoạt động văn hóa, thể thao, phòng chống tệ nạn xã hội của công đoàn cơ sở.

- Chỉ hỗ trợ mua sắm phương tiện hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao.

- Chỉ bồi dưỡng cho Ban tổ chức, vận động viên, diễn viên tham gia hội diễn văn nghệ, thi đấu thể thao do công đoàn cơ sở và công đoàn các cấp trên cơ

sở tổ chức; chỉ khen thưởng tập thể, cá nhân đạt giải trong các cuộc hội diễn, hội thao do công đoàn cơ sở tổ chức.

2.5. Chỉ tuyên truyền các hoạt động về giới và bình đẳng giới.

- Chỉ cho các hoạt động tuyên truyền về giới, bình đẳng giới và lồng ghép giới các hoạt động về dân số, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, phòng chống bạo lực gia đình.

- Chỉ hỗ trợ mua đồ dùng, thiết bị mẫu giáo, nhà trẻ tại đơn vị (nếu có); hỗ trợ đoàn viên và người lao động có con gửi nhà trẻ, học mẫu giáo.

- Chỉ tuyên truyền, tổ chức hoạt động nhân ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày Gia đình Việt Nam 28/6, ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3, ngày Dân số 26/12.

- Chỉ hoạt động của Ban Nữ công quân chúng, Câu lạc bộ nữ công cơ sở, hội thi cán bộ nữ công giỏi, hội thi chuyên đề nữ công, phong trào thi đua giỏi việc nước đảm việc nhà.

2.6. Chỉ đại hội công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn, bao gồm: trang trí, khánh tiết, in tài liệu, bồi dưỡng đại biểu, nước uống, các hội nghị...

3. Chỉ quản lý hành chính

- Hội nghị ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn, công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận.

- Chỉ mua văn phòng phẩm, tài sản, dụng cụ làm việc, sửa chữa nhỏ văn phòng làm việc của công đoàn, tiền bưu phí, thông tin liên lạc, công tác phí, nước uống, tiếp khách, phí phát sinh tại ngân hàng nơi công đoàn cơ sở mở tài khoản giao dịch.

- Chỉ phương tiện vận tải: thuê phương tiện vận tải, phí, lệ phí cầu phà...

4. Chỉ lương, phụ cấp và các khoản phải nộp theo lương:

Lương, phụ cấp và các khoản phải nộp theo lương của công đoàn cơ sở thực hiện theo Quyết định số 3226/QĐ-TLĐ ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy định chế độ phụ cấp cán bộ công đoàn.

5. Chỉ khác:

- Chỉ phối hợp hoạt động với các Tổ chức Chính trị - Xã hội khác...

- Chỉ cho các công việc hoàn thiện các thủ tục để đoàn viên ưu tú được kết nạp Đảng Cộng sản Việt Nam.

Điều 7. Phân biệt một số khoản chi của công đoàn cơ sở

1. Tổ chức phong trào thi đua, học văn hóa, hoạt động văn hóa, thể thao, tham quan du lịch, phúc lợi, trợ cấp, hỗ trợ các ngày lễ của người lao động và chăm lo, tổ chức các hoạt động cho con của người lao động là trách nhiệm của chủ doanh nghiệp, thủ trưởng cơ quan, đơn vị sử dụng quỹ phúc lợi, quỹ của cơ quan, đơn vị để chi theo Điều 24 Luật Công đoàn năm 2012.

2. Phương tiện hoạt động của công đoàn cơ sở do chủ doanh nghiệp, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp (không thu tiền) theo Điều 24, Luật Công đoàn năm 2012.

3. Trách nhiệm chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ công đoàn của doanh nghiệp:

- Tiền lương trả theo kết quả sản xuất kinh doanh đối với cán bộ công đoàn chuyên trách trong doanh nghiệp nhà nước do doanh nghiệp chi trả theo Khoản 5, Điều 24 Luật Công đoàn năm 2012; Quy định của Ban Bí thư Trung ương và hướng dẫn của cơ quan chức năng.

- Tiền lương trả theo kết quả sản xuất kinh doanh đối với cán bộ công đoàn chuyên trách khu vực ngoài nhà nước thực hiện theo thỏa ước lao động tập thể, quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

4. Phụ cấp kiêm nhiệm của chủ tịch công đoàn cơ sở nếu nguồn khác đã chi thì tài chính công đoàn không chi.

5. Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, hoạt động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, hoạt động kế hoạch hóa gia đình, hoạt động xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở các khu công nghiệp do doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị chi theo quy định của Nhà nước và các cơ quan chức năng liên quan.

Điều 8. Quản lý tài sản tại công đoàn cơ sở

Công đoàn cơ sở thực hiện việc quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và Tổng Liên đoàn.

Chương III

KIỂM TRA, GIÁM SÁT, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 9. Quản lý, kiểm tra, giám sát tài chính, tài sản công đoàn

1. Quản lý tài chính, tài sản công đoàn cơ sở thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành và các Quyết định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Dự toán, quyết toán thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở phải công khai theo quy định của Tổng Liên đoàn.

3. Thu, chi, quản lý tài chính, tài sản công đoàn cơ sở phải được phản ánh đầy đủ vào sổ kế toán và chịu sự giám sát của đoàn viên công đoàn và người lao động tại đơn vị.

4. Ủy ban Kiểm tra công đoàn cơ sở có trách nhiệm kiểm tra việc xây dựng, thực hiện dự toán, quyết toán thu, chi, quản lý tài chính, tài sản công đoàn cơ sở hàng năm.

Điều 10. Khen thưởng và xử lý vi phạm

- Công đoàn cơ sở, cán bộ, đoàn viên công đoàn thực hiện tốt Quy định này được khen thưởng theo Quy chế khen thưởng của Tổng Liên đoàn.

- Công đoàn cơ sở, cán bộ, đoàn viên công đoàn có vi phạm trong việc thu, chi, quản lý tài chính, tài sản công đoàn tùy mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật và của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận TW;
- Văn phòng TW Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- UBXH, UBTC-NS của Quốc Hội;
- Các đ/c UV ĐCT TLD;
- Các LĐLĐ tỉnh, thành phố;
- Các CĐ ngành TW và tương đương, CĐ TCTy trực thuộc TLD;
- Các Ban, đơn vị trực thuộc TLD;
- Lưu: VT, TC.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Khang